

Đề bài

Nghệ thuật khắc họa tính
cách nhân vật Huấn Cao
trong tác phẩm

Chữ người tử tù
của Nguyễn Tuân.

Bài làm

Nguyễn Tuân là nhà văn của sự tài hoa, của lòng ngưỡng mộ đối với cái đẹp. Không phải tự nhiên tác phẩm *Chữ người tử tù* của ông được ngợi ca là cái đẹp cứu vớt nhân thế. Một trong những thành công của tác phẩm là nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật chính – nhân vật Huân Cao – nhân vật tài hoa, con người thuộc về cái đẹp.

Chữ người tử tù là một trong những sáng tác trước Cách mạng của Nguyễn Tuân, khai thác đề tài cái tài hoa, cái đẹp trong những thú chơi tao nhã của người xưa: chơi hoa, viết chữ, thả thơ...

Huân Cao là nhân vật chính của *Chữ người tử tù*. Khắc họa tính cách nhân vật Huân Cao, Nguyễn Tuân đã gửi gắm vào hình tượng nhân vật những tư tưởng, tình cảm quan niệm của mình về cái đẹp.

Đặt nhân vật vào một hoàn cảnh hết sức éo le, đầy bi kịch, nhà văn muốn phô bày tất cả tính cách nhân vật trước tình đời, tình người.

Nhắc đến éo le, bi kịch, cuộc đời này có gì hơn được cái chết? Mà lại là cái chết đang được chờ đợi, được thăm thía dần dần? Huân Cao là một người tử tù mắc tội mưu phản. Thời gian sống chỉ đếm từng ngày, còn cái chết đang cận kề gào thét. Chết là chấm dứt tất cả: ước mơ, khát vọng, hoài bão... Điều ấy đối với một người “đội trời đạp đất ở đời. Dọc ngang nào biết trên đầu có ai” như Huân Cao thì cái chết là nhát dao xẻ ngang cuộc đời.

Nhưng không dừng lại ở đó.

Tan tành mộng lớn là bi kịch của riêng cá nhân, Huân Cao còn rơi vào bi kịch của người nghệ sĩ đối với tình đời, tình người.

Viên quản ngục ngưỡng mộ Huân Cao đến mức tôn thờ ông âm thầm chăm chút, lặng lẽ phụng sự cho thần tượng của mình. Nhưng ở tận nơi đáy cùng xã hội, xung quanh chỉ có tội lỗi nhục hình, Huân Cao không ngờ đến trái tim còn chút sáng trong của viên quản ngục. Huân “khinh bạc đến điều” với con người tội nghiệp kia. Huân Cao chút nữa rơi vào bi kịch “phụ mất một tấm lòng trông thiên hạ”.

Nhưng phải đến đêm cuối cùng ở nhà lao tỉnh Sơn của Huân Cao, mọi bi kịch của người nghệ sĩ mới được đẩy lên đỉnh điểm.

Đêm ấy, thời điểm Huân Cao thấy rõ một người bạn tri kỷ của đời mình cũng là lúc ông nhận tin ngày mai phải lên kinh chịu chết. Người nghệ sĩ tài hoa và một người tri kỷ có trên đời, họ vừa nhận ra nhau đã phải lìa xa vĩnh viễn cuộc tao ngộ thiêng liêng trong chốc lát đã để lại ông ký ức mọi người một vết cứa vào tim. Với riêng Huân Cao, đó là niềm ân hận bởi: “Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”.

Đặt nhân vật của mình vào hoàn cảnh éo le như vậy, Nguyễn Tuân muốn như con chim trước khi lìa đời cất tiếng hót hay nhất đời mình, Huân Cao trước khi ra đi sẽ thể hiện con người mình một cách chân thực, qua đó, tác

giả dễ dàng đặc tả những nét tính cách tiêu biểu, độc đáo của con người tài hoa này.

Đi vào đặc tả nhân vật có thể dễ dàng nhận ra thủ pháp cường điệu hoá của tác giả.

Thủ pháp cường điệu hoá là phóng đại, nói quá lên một số điều về nhân vật để làm nổi bật cái tuyệt mỹ, cái phi thường.

Ở Huấn Cao, tác giả cường điệu hoá cái tài, cái đức để khẳng định hết tài hoa, ca ngợi cái đẹp chân chính của nhân cách con người.

Nhân vật chính của tác phẩm văn võ sóng toàn đến kinh ngạc. Chữ của ông “đẹp lắm vuông lắm” có được nó như có được “một vật báu trên đời”. Chưa hết, ông lại có tài “bẻ khoá vượt ngục”. Đây chỉ là một cách nói để khẳng định sức mạnh thể chất của Huấn Cao. Sự toàn tài của người tử tù còn được nhà văn ngợi ca như một huyền thoại. Huyền thoại về một con người ngay khi họ vẫn sống. Con người nghệ sĩ về nhiều mặt được nhân dân ngợi ca, lưu truyền tên tuổi “người tỉnh Sơn ta vẫn khen”...

Nhân cách nhân vật cũng là sự hiếm có. Phóng khoáng, đầy tự trọng, tinh tế, khoan dung. Đó là con người không chịu bị giam hãm bó buộc. Tài “bẻ khoá vượt ngục” chỉ là một cách nói để thể hiện khí chất phóng khoáng khao khát tự do của con người này. Khi ở trong ngục, thái độ ung dung trước cường quyền của người tử tù thật đáng nể phục. Ông “không vì vàng ngọc mà ép mình viết câu đối...” Nhưng cũng ngay trong đêm ấy, khi hiểu thấu tâm sự của người quản ngục, Huấn Cao đã tự trách mình “phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ”. Ông tinh tế, độ lượng với con người làm đường lạc lối như viên quản ngục, chẳng những tặng chữ cho ông mà còn ban những lời khuyên chí tình, chí nghĩa.

Sự vẹn toàn Tài – Đức – Nhân phẩm ở Huấn Cao là lý tưởng của thời đại, con người ấy chỉ có trong mơ, trong tưởng tượng của nhà văn.

Nổi bật hơn cả trong nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật trong tác phẩm là việc sử dụng thủ pháp đối lập, tương phản.

Huấn Cao, con người hoàn mỹ đáng ra phải được hưởng cuộc đời vinh hoa phú quý. Nhưng không, cuộc đời ông rơi vào bi kịch của sự tài hoa “tài hoa bạc mệnh” và phải chờ đợi một cái chết sắp sửa.

Trong chốn lao tù, người tử tù ung dung, tự tại, tỏ ra “khinh miệt đến điều” những kẻ cai quản mình. Ngược lại viên quản ngục “khúm núm” tôn sùng, ngược nhìn kẻ tử tù như dõi theo một thần tượng, một vì tinh tú.

Chưa dừng lại ở đó.

Phải đến đêm khuya trong nhà tù tỉnh Sơn, cảnh cho chữ diễn ra mới thể hiện hết những nét tương phản lạ kỳ.

Cho chữ là hành động diễn ra giữa những người bạn tri kỷ, tâm giao. Nay, người tử tù tài hoa lấy lòng cho chữ viên quản ngục, hai con người

đứng ở hai cực của pháp chế xã hội; hai con người lần đầu gặp nhau đã gửi gắm tâm tình.

Cho chữ là hành động thiêng liêng thường chỉ diễn ra nơi khuê phòng trang trọng. Nhưng ở đây, đó là một nhà giam “ấm mốc” tối tăm, đây rầy “phân chuột phân gián”...

Giữa bóng tối đặc quánh, nhom nhóp cái tanh hôi của kim kẹp, áp bức, cảnh cho chữ hiện lên thiêng liêng, thành kính. Bó đuốc cháy sáng rực “soi tỏ ba cái đầu chum lại” trên lượt lựa “còn nguyên vẹn làn hồ”. Mùi mực tàu thơm quá lan tỏa đầu đây, lượt lựa “trắng tinh” nổi bật trên nền nhà giam. Ánh sáng, hương vị, màu sắc không khí trang trọng, thiêng liêng của cảnh cho chữ dường như lấn át cả cái mênh mông thắm thắm tối tăm của nhà ngục. Từ trong bóng tối, ánh sáng lan ra từ trong cái ác, cái thiện nảy mầm.

Không khí trang nghiêm không tiếng động nếu có đó là tiếng nói Huấn Cao khuyên người quân ngục về với thiên lương: “Hãy thoát khỏi cái nghề này” để giữ lấy “thiên lương”. Ở đây, có sự đấu tranh giữa cái Thiện và cái ác để cuối cùng tiếng nói của cái Thiện ngấm lên trong bồi hồi, thành kính.

Khắc họa nhân vật Huấn Cao, Nguyễn Tuân còn sử dụng thành công không khí cổ xưa, trang nghiêm... Điều đó càng làm tôn vẻ uy nghi nhuốm màu huyền sử của nhân vật chính.

Sử dụng thành công các nghệ thuật khắc họa nhân vật, Nguyễn Tuân đã xây dựng một hình tượng nhân vật tài hoa toàn vẹn là biểu tượng của cái Đẹp, cái Thiện trong văn học.

Nhưng cái Đẹp, cái Thiện đâu chỉ văn học mới ngợi ca tôn thờ? Vì vậy, Huấn Cao bước ra từ sự sáng tạo của Nguyễn Tuân mang vẻ đẹp sáng ngời của lý tưởng thời đại chúng ta về các Mỹ, cái Thiện ở đời.